TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 8 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2023/TLST - HNGĐ, ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ A, ấp D, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ A, ấp D, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Khắc Đ chung sống vợ chồng từ năm 2008 trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương ngày 07/4/2011. Thời gian đầu chung sống có hạnh phúc nhưng thời gian sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân dần không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, không nói chuyện được với nhau, trong cuộc sống thường xuyên cãi nhau. Hiện bà không còn tình cảm với ông Đ nên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Khắc Đ.

- Về con chung: Ông, bà có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 05/7/2009 và Nguyễn Thị Thanh N1, sinh ngày 18/01/2015. Bà V yêu cầu được quyền nuôi con 02 con chung, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hoà giải ông Nguyễn Khắc Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Cẩm V chung sống vợ chồng từ năm 2008 trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương ngày 07/4/2011. Quá trình chung sống ông, bà phát sinh mâu thuẫn nhỏ nhặt do những va chạm trong cuộc sống. Tuy nhiên, những mâu thuẫn đó không trầm trọng, vợ chồng hoàn toàn có thể giải quyết, hòa giải được. Từ khi sống chung, ông làm nghề cưa cây, công việc thường xuyên nên thu nhập ổn định khoảng 15.000.000 đến 20.000.000 đồng/tháng. Bà V làm nghề cạo mủ cao su, thu nhập bình quân 10.000.000 đồng/tháng. Do công việc phải đi lại và cần vốn nên ông thường xuyên đưa tiền về cho bà V đầy đủ, trung bình mỗi tháng 10.000.000 đồng. Trong cuộc sống ông làm tròn trách nhiệm của người chồng, mỗi khi cãi nhau bà V hay giận dỗi, ông thường làm lành, xin lỗi trước. Ông thấy mâu thuẫn của vợ chồng chưa trầm trọng đến mức ly hôn. Hiện hai con đang còn nhỏ và cần sự chăm sóc của cả cha và mẹ. Ông đề nghị Tòa án cho vợ chồng đoàn tụ để cùng chăm sóc các con. Vì vậy, với yêu cầu ly hôn của bà V thì ông không đồng ý.

- Về con chung: Ông, bà có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 05/7/2009 và Nguyễn Thị Thanh N1, sinh ngày 18/01/2015. Trường hợp Tòa án cho ông và bà V ly hôn thì ông yêu cầu được quyền nuôi con Nguyễn Thị Thanh N1 và nhường quyền nuôi con Nguyễn Thị Thanh N cho bà V nuôi dưỡng. Ông và bà V không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, của những người tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn, bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn.

Về con chung: Cháu N, cháu N1 có nguyện vọng được ở với bà V, các cháu còn nhỏ nên đề nghị HĐXX giao 02 con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân

sự của người tiến hành tố tụng và của đương sự, về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khi thụ lý vụ án bị đơn cư trú tại: xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Khắc Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Khắc Đ chung sống trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn hôn tại UBND xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương ngày 07/4/2011. Quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông Đ là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống nguyên đơn trình bày có mâu thuẫn xảy ra do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, nguyên đơn không còn tình cảm với bị đơn nên yêu cầu được ly hôn. Bị đơn cho rằng vợ chồng có cãi nhau nhưng bị đơn luôn chủ động làm lành với nguyên đơn, theo bị đơn mâu thuẫn chưa trầm trọng đến mức ly hôn nên không đồng ý ly hôn với nguyên đơn.

HĐXX xét thấy, nguyên đơn, bị đơn có mâu thuẫn do thường xuyên cãi nhau, nguyên đơn, bị đơn đã ly thân, không còn qua lại quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn nhưng không có phương án để hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Vì vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, xác định nguyên đơn và bị đơn có với nhau 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 05/7/2009 và Nguyễn Thị Thanh N1, sinh ngày 18/01/2015. Nguyên đơn yêu cầu được quyền nuôi 02 con chung. Bị đơn yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Thị Thanh N1, nhường quyền nuôi con Nguyễn Thị Thanh N cho nguyên đơn nuôi dưỡng. HĐXX xét các điều kiện về nuôi con, hiện 02 con chung đang sống ổn định với nguyên đơn, nguyện vọng của cháu N và cháu N1 là sống cùng mẹ. Nên giao con Nguyễn Thị Thanh N và Nguyễn Thị Thanh N1 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 các Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V đối với bị đơn ông Nguyễn Khắc Đ.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V được ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Khắc Đ.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 05/7/2009 và Nguyễn Thị Thanh N1, sinh ngày 18/01/2015 cho bà Nguyễn Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Khắc Đ cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở ông Nguyễn Khắc Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Cẩm V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0005212, ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mùi

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
Lê Thị Phương Dung	**Phạm Văn Cảnh**	**Nguyễn Thị Mùi**